

Số: 224/TB - ĐHVHHN

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2014

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ VÀ TIẾN SĨ
CÁC CHUYÊN NGÀNH NĂM 2014**

Kính gửi: Trường Đại học Luật Hà Nội

Phạm Đức Thịnh
17/5

Căn cứ Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 05/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội thông báo tuyển sinh đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ năm 2014 với các yêu cầu cụ thể sau:

1. ĐIỀU KIỆN DỰ THI

1.1. Cao học:

Điều kiện văn bằng:

- Những thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc các ngành: Bảo tàng, Văn hoá quần chúng, Quản lý văn hoá, Thông tin- Thư viện, Văn hoá du lịch, Văn hoá các dân tộc thiểu số, Phát hành xuất bản phẩm, Biên tập- Xuất bản, các ngành Lý luận nghệ thuật, Triết học, Lịch sử, Ngữ văn, Viết văn được quyền thi vào Cao học **Văn hoá học**.

- Những thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc các ngành: Bảo tàng, Văn hoá quần chúng, Quản lý văn hoá, Thông tin - Thư viện, Văn hoá du lịch, Văn hoá các dân tộc thiểu số, Phát hành xuất bản phẩm, Biên tập-Xuất bản, Báo chí, Ngữ văn, Lịch sử, Triết học, Viết văn, Nghệ thuật, Chính trị học **đang tham gia quản lý hoạt động văn hoá** được quyền thi vào Cao học **Quản lý văn hoá**.

- Những thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc các ngành: Thông tin học, Thông tin- thư viện, Quản trị thông tin, Lưu trữ học được quyền thi vào Cao học **Khoa học Thông tin-Thư viện**.

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc các chuyên ngành trên xếp loại khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học (trừ chuyên ngành Quản lý văn hoá).

- Những trường hợp còn lại phải có *ít nhất một năm kinh nghiệm* làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng ký dự thi (tính từ ngày ký quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày dự thi), riêng thí sinh dự thi Cao học Quản lý văn hoá phải có ít nhất 3 năm thâm niên công tác trong lĩnh vực văn hoá.

1.2. Nghiên cứu sinh:

Hệ 3 năm:

+ **Chuyên ngành Khoa học Thông tin-Thư viện:** Thí sinh có bằng Thạc sĩ Khoa học Thư viện (Thông tin-thư viện, Thư viện học), và Quản trị thông tin có ít nhất 1 công trình, bài báo công bố trong tạp chí khoa học phù hợp với hướng nghiên cứu của đề tài.



- Thí sinh có bằng thạc sĩ chuyên ngành Lưu trữ học, Thông tin truyền thông phải học bổ túc kiến thức sau khi trúng tuyển.

+ Chuyên ngành Văn hoá học:

- Thí sinh có bằng Thạc sĩ Văn hoá học, Văn hóa dân gian hoặc Quản lý văn hoá có ít nhất 1 công trình, bài báo công bố trong tạp chí khoa học phù hợp với hướng nghiên cứu của đề tài.

- Thí sinh có bằng thạc sĩ chuyên ngành khác trong khối ngành đại học khoa học xã hội và nhân văn phải học bổ túc kiến thức sau khi trúng tuyển.

+ Chuyên ngành Quản lý văn hóa

- Thí sinh có bằng thạc sĩ ngành Quản lý văn hoá, Văn hóa học có ít nhất 1 công trình, bài báo công bố trong tạp chí khoa học phù hợp với hướng nghiên cứu của đề tài.

- Thí sinh có bằng thạc sĩ ngành khác hoặc ngành gần với ngành Quản lý văn hoá là đối tượng làm công tác quản lý về văn hóa ở địa phương và trung ương, có thâm niên 03 năm trở lên. Sau khi trúng tuyển, các đối tượng này sẽ học bổ sung các môn học cần thiết của chương trình thạc sĩ Quản lý văn hóa.

Hệ 4 năm:

Chuyên ngành Khoa học Thông tin-Thư viện, Văn hoá học và Quản lý văn hóa:

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển, có ít nhất 02 công trình, bài báo công bố trong tạp chí khoa học phù hợp với hướng nghiên cứu của đề tài, có ít nhất 01 năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực đăng ký dự tuyển, ưu tiên người có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi (không tính thời gian công tác). Riêng thí sinh đăng ký dự tuyển ngành Quản lý văn hóa yêu cầu có thâm niên làm công tác quản lý về văn hóa ở địa phương và trung ương từ 5 năm trở lên. Sau khi trúng tuyển, các đối tượng này sẽ học bổ sung toàn bộ chương trình thạc sĩ của chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

2. ĐỊA ĐIỂM HỌC: Trường Đại học Văn hoá Hà Nội

3. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC ƯU TIÊN DÀNH CHO THÍ SINH DỰ THI CAO HỌC

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.
- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, người có công với cách mạng.
- Người thuộc dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn.
- Người đang công tác liên tục được hai năm trở lên tại các khu vực vùng cao, miền núi, hải đảo, vùng sâu, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng kí thi.

Người được hưởng ưu tiên được cộng 01 điểm (thang điểm 10) cho môn Triết học.

4. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

4.1. Cao học

1. Đơn xin dự thi: ghi rõ nghề nghiệp cụ thể và nơi làm việc hiện nay, có xác nhận của nơi sử dụng lao động (là cán bộ trong biên chế hoặc hợp đồng của các cơ quan trong

và ngoài nhà nước; với các trường hợp là hợp đồng lao động đề nghị ghi rõ thời hạn hợp đồng ngắn hạn hay dài hạn).

2. Sơ yếu lý lịch (dán ảnh, đóng dấu giáp lai) có xác nhận của cơ quan công tác. Nếu là thí sinh tự do thì phải có xác nhận của chính quyền địa phương.

3. Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm toàn khoá.

Khi nộp các bản sao thí sinh phải đem theo bản gốc để đối chiếu

4. Công văn giới thiệu đi dự thi của Thủ trưởng cơ quan quản lý đối với những người đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quốc doanh và ngoài quốc doanh. Đối với cán bộ đi học, sau khi trúng tuyển phải bổ sung thêm Quyết định cử đi học. Đối với người chưa có việc làm cần được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.

5. Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ để học tập của một bệnh viện đa khoa.

6. Bản sao có công chứng các quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn chờ tuyển dụng để chứng nhận thời gian thâm niên công tác.

7. Giấy tờ có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu thuộc diện ưu tiên).

8. 04 ảnh cỡ 3 × 4cm mới nhất (Ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh vào mặt sau của mỗi ảnh), 03 phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ thí sinh.

9. Bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định của cơ sở đào tạo (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận văn thạc sĩ).

10. Bản sao giấy khai sinh.

4.2. Nghiên cứu sinh

1. Đơn xin dự tuyển nghiên cứu sinh: ghi rõ nghề nghiệp cụ thể và nơi làm việc hiện nay, có xác nhận của nơi sử dụng lao động (là cán bộ trong biên chế hoặc hợp đồng của các cơ quan trong và ngoài nhà nước; với các trường hợp là hợp đồng lao động đề nghị ghi rõ thời hạn hợp đồng ngắn hạn hay dài hạn).

2. Sơ yếu lý lịch (dán ảnh, đóng dấu giáp lai) có xác nhận của cơ quan công tác, nếu là thí sinh tự do thì phải có xác nhận của chính quyền địa phương.

3. Bản sao hợp lệ các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Bằng đại học và bảng điểm toàn khoá.
- Bằng thạc sĩ và bảng điểm khoá đào tạo thạc sĩ.

(Khi nộp các bản sao thí sinh phải đem theo bản gốc để đối chiếu)

4. Công văn giới thiệu đi dự thi của Thủ trưởng cơ quan quản lý đối với những người đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quốc doanh và ngoài quốc doanh. Đối với các cán bộ đi học, sau khi trúng tuyển phải bổ sung thêm Quyết định cử đi học. Đối với người chưa có việc làm cần được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.

5. Bản sao chụp các công trình khoa học đã công bố (08 bản).

- Đề tài khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ đã nghiệm thu: bản sao chụp các quyết định, hợp đồng và biên bản nghiệm thu.

- Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế; sách đã in chung và in riêng; các bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí chuyên ngành: *bản sao chụp bìa, mục lục và toàn văn bài viết đã được in.*

6. Bài luận của thí sinh về dự định nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do lựa chọn cơ sở đào tạo; kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; dự kiến việc làm sau khi tốt nghiệp; đề xuất người hướng dẫn (08 bản).

7. Đề cương nghiên cứu (08 bản)

8. Hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh. Những người giới thiệu này cần có ít nhất 6 tháng cùng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- a) Phẩm chất đạo đức, đặc biệt là đạo đức nghề nghiệp;
- b) Năng lực hoạt động chuyên môn;
- c) Phương pháp làm việc;
- d) Khả năng nghiên cứu;
- đ) Khả năng làm việc theo nhóm;
- e) Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- g) Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- h) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

9. Yêu cầu ngoại ngữ

a) Các chứng chỉ ngoại ngữ trong thời hạn hai năm kể từ ngày được cấp chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh gồm:

- Chứng chỉ ngoại ngữ quy định trong Bảng tham chiếu chứng chỉ ngoại ngữ cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo châu Âu chung về ngoại ngữ nêu trong phụ lục III, Thông tư 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/2/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo do một trung tâm khảo thí có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước được phép đào tạo trình độ đại học ngành ngoại ngữ tương ứng cấp.

b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;

c) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

10. Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ để học tập của một bệnh viện đa khoa.

11. 04 ảnh cỡ 3 × 4cm mới nhất (Ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh vào mặt sau của mỗi ảnh); 03 Phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ thí sinh.

12. Bản sao giấy khai sinh.

13. Bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định của cơ sở đào tạo (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).

5. HÌNH THỨC THI TUYỂN VÀ CÁC MÔN THI TUYỂN

5.1. Cao học:

Hình thức thi tuyển: Thi tập trung tại Trường.

Các môn thi tuyển:

- Môn chung: + **Triết học;**

+ **Tiếng Anh** trình độ A2 khung Châu Âu chung;

- Môn chuyên ngành:

Ngành Văn hoá học và Quản lý văn hoá thi môn: **Lý luận văn hoá;**

Ngành Khoa học Thông tin - Thư viện thi môn: **Thông tin học;**

5.2. Nghiên cứu sinh

Hình thức thi tuyển: Xét tuyển theo hồ sơ dự tuyển.

6. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ VÀ ÔN TẬP, THI TUYỂN

6.1. Cao học:

- Thời gian nộp hồ sơ cao học từ ngày 05/5/2014 đến 05/7/2014.

- Dự kiến ôn tập cao học: từ 22/7/2014 đến 19/8/2014 tại Trường.

- Dự kiến ngày thi tuyển sinh cao học: 28/8/2014 đến 30/8/2014.

6.2. Nghiên cứu sinh:

- Thời gian nộp hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh chậm nhất: 15/8/2014.

- Dự kiến xét tuyển nghiên cứu sinh: 16/9/2013 đến ngày 25/9/2014.

7. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ:

Phòng Đào tạo Sau đại học-Trường Đại học Văn hoá Hà Nội-418 Đường La Thành, quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: **04. 3811971** máy lẻ 115

Email: **saudaihoc@huc.edu.vn**



Nguyễn Văn Cường

